TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐTHUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-DS	*Thuận An, ngày 27 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CHUYỂN HỒ SƠ VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐTHUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm đã thụ lý số: 280/2019/TLST - DS ngày 10 tháng 12 năm 2019.

Xét thấy: Ngày 19/9/2019 nguyên đơn ông Nguyễn Trọng Lkhởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng góp vốn" đối với bị đơn là Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu A; địa chỉ: 3/41 khu phố B, phường T, thành phốT, tỉnh B. Theo đơn khởi kiện thì nguyên đơn yêu cầu Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu A trả lại số tiền 300.000.000 đồng mà nguyên đơn đã góp vào Công ty và tiền lãi tạm tính từ ngày 26/6/2019 đến khi xét xử sơ thẩm là 17.500.000 đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, quá trình giải quyết, nguyên đơn trình bày: Khi góp vốn vào Công ty, giữa nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của Công ty là ông Phạm Văn Hó thỏa thuận lập hợp đồng, sau đó ông Hký tên, đóng dấu của Công ty vào giấy nhận tiền góp vốn. Nguyên đơn nhiều lần yêu cầu ông Hký hợp đồng góp vốn nhưng ông Hkhông ký và đưa hợp đồng cho nguyên đơn. Quá trình kinh doanh thu chi không rõ rang và không chi trả tiền lãi cho nguyên đơn. Tại thời điểm Công ty nhận tiền góp vốn của nguyên đơn thì ông Phạm Văn L cũng là thành viên của Công ty không biết, sau đó ông Lương biết và có phản ứng với ông Hvì sao cho nguyên đơn vào thành viên Công ty mà không thông báo cho ông L

Bà Trần Thị Thúy Plà người đại diện hợp pháp của bị đơn trình bày: Khoảng tháng 6 năm 2019 nguyên đơn có xin góp vốn vào Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu A để kinh doanh mua bán gỗ, ông Phạm Văn H người đại diện hợp pháp của Công ty có ký tên và đóng dấu Công ty vào giấy biên nhận tiền góp vốn mà nguyên đơn cung cấp, nguyên đơn nhiều lần cùng ông Hđi mua bán gỗ nhưng bà Phượng không nắm rõ số tiền nguyên đơn góp là bao nhiêu.

Qua xem xét các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự cho thấy tranh chấp của vụ án là tranh chấp góp vốn giữa các thành viên của Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu A, tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 4 Điều 30, khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chuyển hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 280/2019/TLST - DS ngày 10 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Trọng L, sinh năm 1979; trú tại: khu phố C phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu A; địa chỉ: khu phố B, phường T, thành phốT, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị Thúy P, sinh năm 1979; trú tại: Ấp L, xã Q, huyện C, tỉnh T; địa chỉ liên lạc: khu phố B, phường T, thành phốT, tỉnh B, là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 20/03/2020).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Phạm Văn H;sinh năm 1968; trú tại: khu phố B, phường T, thành phốT, tỉnh B;

Bà Trần Thị Thúy P, sinh năm 1979; trú tại: Ấp L, xã Q, huyện C, tỉnh T; địa chỉ liên lạc: khu phố B, phường T, thành phốT, tỉnh B.

Đến Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương để giải quyết theo thẩm quyền.

2. Tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp sẽ được xử lý khi Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án.

3. Các đương sự có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát nhân dân thành phốThuận An, tỉnh Bình Dương có quyền kiến nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND T.P Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Chi cục THADS T.P Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Anh Thi